

## I. THÔNG TIN KINH TẾ - CHÍNH SÁCH.



### **IMF dự báo tăng trưởng kinh tế Ấn Độ ở mức 9% vào năm 2022 và 2023**

Ngày 24/1/2022, Quỹ Tiền tệ Quốc tế IMF đưa ra dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu và các nền kinh tế lớn.

Trong bối cảnh biến thể COVID-19-Omicron mới đang lan truyền nhanh chóng, cũng như nhiều tổ chức kinh tế thế giới khác, IMF đã sửa đổi dự đoán tăng trưởng của các quốc gia trên thế giới. Biến thể mới đã ảnh hưởng mạnh đến hoạt động kinh doanh trong một số lĩnh vực sau khi các quốc gia buộc phải áp dụng các quy định nghiêm ngặt để phòng chống sự lây lan của dịch bệnh. Hoạt động du lịch, đi lại giữa các quốc gia cũng đang dần được cải thiện sau khi áp dụng các tiêu chuẩn du lịch quốc tế nghiêm ngặt.

IMF dự đoán rằng nền kinh tế toàn cầu sẽ tăng trưởng ở mức 4,4% vào năm 2022 và giảm xuống 3,8% vào năm 2023. IMF điều chỉnh dự đoán tăng trưởng của Ấn Độ cho năm tài chính hiện tại kết thúc vào ngày 31/3/2022 ở mức 9% (giảm tăng 0,5%) so với dự đoán tháng 10/2021, nhưng tiếp tục giữ vị trí là nền kinh tế lớn tăng trưởng nhanh nhất thế giới. Đồng thời, IMF cũng đã dự đoán rằng tốc độ tăng trưởng của Ấn Độ sẽ duy trì ổn định ở mức 9% trong năm 2022-2023 (tăng 0,5% so với báo cáo trước đó), nhấn mạnh sự phục hồi mạnh mẽ sau đại dịch của nền kinh tế Ấn Độ.

IMF dự đoán rằng nền kinh tế Mỹ sẽ tăng trưởng ở mức 4% trong khi Trung Quốc sẽ tăng trưởng ở mức 4,8%. Các số liệu thống kê cập nhật cho thấy Mỹ đang thu hẹp khoảng cách tăng trưởng với Trung Quốc, với mức chênh lệch nhỏ là 0,8%. Trong khi đó, mức tăng trưởng của Khu vực châu Âu được dự

đoán sẽ giảm từ 5,2% trong năm tài khóa này xuống 3,9% trong năm 2022-23.

Ngày 21/1/2022, Giám đốc điều hành IMF, Kristalina Georgieva trong một phát biểu đã tuyên bố rằng: "Nền kinh tế thế giới từ nay đến 2024 đang mất 12,5 nghìn tỷ USD sản lượng bởi COVID -19. Và con số này cần phải cập nhật do ảnh hưởng mới từ biến chủng Omicron".

Những nhận xét này của Giám đốc IMF được đưa ra sau khi báo cáo Triển vọng và Tình hình Kinh tế Thế giới (WESP) 2022 của Liên hợp quốc được công bố vào tuần trước cho thấy sau khi phục hồi mạnh mẽ vào năm 2021, nền kinh tế toàn cầu dự kiến sẽ chỉ tăng trưởng 4% vào năm 2022, và tăng 3,5% năm 2023. Báo cáo cũng chỉ ra rằng những trở ngại đối với nền kinh tế thế giới do làn sóng nhiễm COVID-19 mới gây ra, bao gồm các vấn đề thị trường lao động, những thách thức kéo dài trong chuỗi cung ứng cũng như áp lực lạm phát ngày càng tăng.

### **Thủ tướng Ấn Độ khẳng định “Đây là thời điểm tốt nhất để đầu tư vào Ấn Độ”**

Tham dự Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) dưới hình thức trực tuyến, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi đã kêu gọi các nhà đầu tư hãy đầu tư vào Ấn Độ. Bài phát biểu đặc biệt của Thủ tướng Narendra Modi mang tới nhiều điểm nổi bật.

WEF cho biết 'Chương trình nghị sự Davos 2022' sẽ là diễn đàn toàn cầu đầu tiên để các nhà lãnh đạo quan trọng trên thế giới chia sẻ tầm nhìn của họ cho năm 2022 và nó được sắp xếp theo các chủ đề dựa trên 'Tình trạng của Thế giới'.

Trong bài phát biểu của mình trước các nhà lãnh đạo thế giới, Thủ tướng Modi khẳng định “Đây là thời điểm tốt nhất để đầu tư vào Ấn Độ”. "Ấn Độ mang đến 'bó hoa hy vọng' cho thế giới. Đó là niềm tin của chúng vào nền dân chủ; bao gồm cả công nghệ, tính khí và tài năng của chúng tôi".

Thủ tướng cũng chỉ ra chi tiết các bước mà quốc gia này đã thực hiện để biến nước này trở thành điểm đến đầu tư "hấp dẫn nhất"

trên thế giới. Trong đó nhấn mạnh tới nguồn nhân lực, thanh niên Ấn Độ có tinh thần kinh doanh và mong muốn đổi mới, áp dụng công nghệ mới. "Thanh niên Ấn Độ đã sẵn sàng đưa doanh nghiệp và ý tưởng của bạn lên tầm cao mới với kỹ năng toàn cầu".

Vào năm 2014, mới chỉ có 100 công ty khởi nghiệp đăng ký ở Ấn Độ. Bây giờ (năm 2021), con số này đã vượt qua 60.000. Hiện tại, chúng tôi cũng có hơn 80 kỳ lân, hơn 40 trong số đó đã trở thành kỳ lân vào năm ngoái", Thủ tướng nói thêm.

Thủ tướng đã nêu bật những đổi mới của Ấn Độ trong công nghệ và cơ sở hạ tầng kỹ thuật số; khả năng thích ứng nhanh chóng của các công nghệ như Giao diện thanh toán thống nhất (Unified Payments Interface - UPI); các giải pháp công nghệ như Arogya Setu và CoWIN; và cải cách thuế nhằm cải thiện môi trường kinh doanh tại Ấn Độ. Thủ tướng cũng chỉ ra rằng Ấn Độ có một số lượng kỷ lục các nhà phát triển phần mềm trên toàn thế giới và có số lượng Kỳ lân cao đứng thứ ba thế giới. Về tiến bộ trong các giải pháp kỹ thuật số, ông đề cập rằng chỉ trong tháng 12/2021, Ấn Độ đã chứng kiến 4,4 tỷ giao dịch trên UPI.

Ông nói: "Chúng tôi cũng tập trung vào cải cách đúng hướng. Các chuyên gia kinh tế toàn cầu đã ca ngợi quyết định của Ấn Độ và tôi chắc chắn rằng chúng tôi sẽ đáp ứng được nguyện vọng của thế giới".

Thủ tướng Modi nói về tầm nhìn dài hạn, bền vững về tương lai tăng trưởng kinh tế. Ông nói: "Ngày nay, Ấn Độ đang đưa ra các chính sách, đưa ra các quyết định liên quan đến hiện tại cũng như các mục tiêu trong 25 năm tới. Trong giai đoạn này, Ấn Độ đã đặt ra các mục tiêu là tăng trưởng cao, cân bằng giữa các mục tiêu về kinh tế, phúc lợi và sức khỏe của người dân".

Ông nhấn mạnh, tăng trưởng của Ấn Độ sẽ là sự tăng trưởng xanh, sạch, bền vững và đáng tin cậy, đồng thời chỉ ra cam kết của Ấn Độ đối với biến đổi khí hậu và các sáng kiến khác nhau mà chính phủ đang thực hiện vì một tương lai xanh và bền vững. Thủ tướng Modi đã dành nhiều thời gian trong bài phát

biểu của mình để nói về việc thay đổi lối sống để có ý thức hơn về khí hậu và cho rằng chủ nghĩa tiêu dùng đã khiến cho cuộc khủng hoảng khí hậu ngày càng trở nên sâu sắc.

Ông nói: "Trong COP26, tôi đã đưa ra 'Sứ mệnh L.I.F.E - (Lifestyle for Environment - Phong cách sống vì môi trường). Giờ đây, chúng tôi phải làm việc & đổi mới để hướng tới 'Phong trào P3 (Pro-Planet People)'. Điều này sẽ giúp chúng tôi đạt được các mục tiêu về môi trường bền vững".

### **Bộ Thương mại đề xuất bãi bỏ các Đạo luật về chè, cà phê, gia vị, cao su**

Bộ Thương mại Ấn Độ đang tập hợp các ý kiến, quan điểm của các bên liên quan về dự thảo Dự luật nhấn mạnh chương trình Xúc tiến và Phát triển đối với các ngành Gia vị; Cao su; Cà phê; Chè... năm 2022.

Bộ Thương mại đã đề xuất bãi bỏ các luật hiện đang sử dụng, có tuổi đời hàng nửa thế kỷ liên quan đến chè, cà phê, gia vị và cao su, đồng thời ban hành các luật mới nhằm thúc đẩy sự tăng trưởng của các lĩnh vực này và tạo ra một môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp. Theo dự thảo luật, được đăng trên trang web của Bộ Thương mại Ấn Độ, "việc bãi bỏ những bộ luật này và ban hành luật mới để phản ánh thực tế và mục tiêu hiện tại".

Công chúng và các bên liên quan có thể gửi ý kiến của họ về bốn dự luật này trước ngày 9/2/2022.



Trong bốn bản ghi nhớ riêng biệt, Bộ Thương mại cho biết họ đang đề xuất bãi bỏ Đạo luật Chè năm 1953; Đạo luật Gia vị năm 1986; Đạo luật Cao su năm 1947; và Đạo luật Cà phê 1942.

*Nhu cầu sửa đổi Đạo luật Chè*

Lý do chính để đề xuất bãi bỏ Đạo luật chè là có một sự thay đổi mô hình trong thập kỷ gần đây đối với cách thức trồng chè, tiếp thị và tiêu thụ và điều này đòi hỏi phải sửa đổi Đạo luật hiện hành.

Thông báo của Bộ chỉ rõ "Chế độ pháp lý phải được tạo điều kiện để giải quyết một số lĩnh vực chức năng hiện đại của Hội đồng quản trị chè, cụ thể là hỗ trợ sản xuất, nâng cao chất lượng, quảng bá chè và phát triển kỹ năng của người trồng chè. Nhiều hoạt động này ban đầu không nằm trong nhiệm vụ của Hội đồng quản trị Chè, nhưng bây giờ cần được hợp nhất vào các chức năng và quyền hạn của nó".

*Nhu cầu sửa đổi Đạo luật Gia vị*

Theo dự thảo Dự luật Gia vị (Xúc tiến và Phát triển) năm 2022, cần phải cho phép Hội đồng quản trị Gia vị tập trung sự chú ý vào toàn bộ chuỗi cung ứng gia vị.

Hội đồng quản trị Gia vị cần xem xét các yêu cầu mới nổi về chất lượng, an toàn thực phẩm trong lĩnh vực gia vị và các ứng dụng hiện đại của gia vị trong thực phẩm dinh dưỡng, màu sắc tự nhiên, điều cần thiết là phải định hướng hỗ trợ nghiên cứu cho ngành gia vị để giải quyết các khía cạnh này.

"Hơn nữa, một số điều khoản không bao giờ được sử dụng, thừa trong Đạo luật cần phải được loại bỏ và các hành vi vi phạm phải được loại bỏ để tạo điều kiện thuận lợi cho việc kinh doanh trong lĩnh vực gia vị", dự thảo luật cho biết.

*Nhu cầu sửa đổi Đạo luật Cao su*

Giải thích lý do đằng sau đề xuất bãi bỏ Đạo luật Cao su, dự thảo luật cho biết trong những năm gần đây, kịch bản kinh tế và công nghiệp đã có nhiều thay đổi, đặc biệt là liên

quan đến phát triển cao su và các ngành liên quan.

"Do đó, cần phải loại bỏ các điều khoản cổ hủ, tạo môi trường thuận lợi cho việc kinh doanh dễ dàng, định hướng lại các chức năng của Hội đồng Quản trị Cao su với sự tập trung đồng đều vào các lĩnh vực thượng nguồn và hạ nguồn và góp phần tạo ra ngành công nghiệp cao su đẳng cấp thế giới", dự thảo Dự luật Cao su (Xúc tiến và Phát triển), năm 2022, cho biết.

Các chức năng của hội đồng quản trị Cao su cũng được yêu cầu mở rộng một cách tổng thể.

*Nhu cầu sửa đổi Đạo luật Cà phê*

Theo dự thảo Dự luật Cà phê (Xúc tiến và Phát triển) năm 2022, một phần nội dung của Đạo luật hiện hành liên quan đến việc gộp và tiếp thị cà phê đã trở nên thừa, không còn hiệu lực.

Bên cạnh đó, chế độ pháp lý cũng phải được kích hoạt để giải quyết một số lĩnh vực chức năng hiện đại của Hội đồng quản trị Cà phê, chẳng hạn như hỗ trợ sản xuất, nghiên cứu, nâng cao chất lượng, quảng bá cà phê và phát triển kỹ năng của người trồng.

**Nhập khẩu dầu thô của Ấn Độ có thể chạm mốc 100 tỷ USD**

Theo dữ liệu do Cơ quan Kế hoạch & Phân tích Dầu khí (Petroleum Planning & Analysis Cell - PPAC) của Ấn Độ công bố, tổng giá trị nhập khẩu dầu thô của Ấn Độ dự kiến sẽ vượt quá 100 tỷ USD trong năm tài chính hiện tại, kết thúc vào ngày 31/3/2022, gần gấp đôi mức nhập khẩu của năm ngoái, do giá dầu giao dịch ở mức cao nhất trong vòng 7 năm trở lại đây. Ấn Độ đã chi 82,4 tỷ USD trong 9 tháng đầu tiên của năm tài chính hiện tại (từ tháng 4/2021 đến tháng 12/2021).

Hiện Ấn Độ đang nhập khẩu hơn 80% nhu cầu tiêu dùng dầu thô trong cả nước, dự kiến giá trị nhập khẩu dầu thô sẽ tăng lên hơn 100 tỷ USD vào cuối năm tài chính 2021-2022. Cụ thể, trong bối cảnh giá dầu Brent tiếp tục tăng (giá dầu giao ngay ngày 24/01/2022 ở mức 86,7 USD/thùng). Dự kiến tới hết tháng

3/2022, tổng giá trị nhập khẩu dầu thô của Ấn Độ sẽ trong khoảng từ 105-110 tỷ USD

Trong năm tài chính 2020-2021, do giá dầu toàn cầu tiếp tục giảm, do ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19, giá trị nhập khẩu dầu thô của Ấn Độ ở mức 62,2 tỷ USD. Tuy nhiên, nhập khẩu dầu thô của Ấn Độ đã tăng nhẹ trong năm tài chính hiện tại lên gần 156,4 triệu tấn trong chín tháng đầu năm (từ tháng 4 đến tháng 12), theo PPAC.

Với mục tiêu đầy tham vọng là giảm nhập khẩu dầu thô của quốc gia xuống 10%, Thủ tướng Ấn Độ Narendra Modi dự kiến đưa ra một dự luật liên quan tới nhập khẩu dầu thô trong thời gian tới.

Tuy nhiên, trong bối cảnh hiện nay, khi sản lượng dầu nội địa của Ấn Độ tiếp tục giảm và chỉ ở mức 22,4 triệu tấn trong 9 tháng đầu năm tài chính hiện tại, thấp hơn một chút so với mức 23 triệu tấn được sản xuất trong cùng kỳ năm ngoái, thì mục tiêu mà Thủ tướng Modi đưa ra rất khó để thực hiện được.

Cũng theo dữ liệu PPAC cho biết giá trị nhập khẩu khí đốt tự nhiên hóa lỏng (liquefied natural gas - LNG) của Ấn Độ cũng tăng lên 8,7 tỷ USD trong 9 tháng, cao hơn đáng kể so với giá trị nhập khẩu 5,4 tỷ USD trong cùng kỳ năm tài chính trước đó.

Giá LNG toàn cầu đã tăng theo chiều hướng xoắn ốc trong vài tháng qua, dẫn đến việc nhập khẩu khí đốt của các công ty Ấn Độ đắt hơn. Mặc dù trước đó một số nhà nhập khẩu khí đốt của Ấn Độ bao gồm cả Petronet LNG Ấn Độ đã ký kết các hợp đồng dài hạn liên quan đến giá dầu thô. Các công ty đang thỏa thuận lại các điều khoản hợp đồng bao gồm cả các hợp đồng ngắn hạn, giao ngay và các cam kết dài hạn, để ổn định mức giá hơn.

**Ngành năng lượng tái tạo của Ấn Độ có thể tuyển dụng 1 triệu lao động vào năm 2030**



Theo nghiên cứu “Mở rộng lực lượng lao động năng lượng sạch của Ấn Độ”, được thực hiện bởi Hội đồng Năng lượng, Môi trường và Nước (Council on Energy, Environment and Water - CEEW), Hội đồng bảo vệ tài nguyên thiên nhiên (Natural Resources Defense Council - NRDC) và Hội đồng kỹ năng cho việc làm xanh (Skill Council for Green Jobs - SCGJ), đã chỉ ra rằng ngành năng lượng tái tạo của Ấn Độ có tiềm năng sử dụng khoảng 1 triệu lao động vào năm 2030.

Nghiên cứu này cũng nhấn mạnh rằng hầu hết các công việc mới sẽ được tạo ra bởi các dự án năng lượng tái tạo quy mô nhỏ như năng lượng mặt trời trên mái nhà, hệ thống lưới điện mini và các dự án nhỏ so với các dự án tiện ích hoặc quy mô lớn như công viên năng lượng mặt trời.

Phân tích của CEEW-NRDC-SCGJ cũng nhấn mạnh tác động tiêu cực của đại dịch đối với việc tạo ra việc làm mới trong lĩnh vực năng lượng tái tạo. Trong khi năm tài chính 2018-19, có 12.400 công nhân mới làm việc trong lĩnh vực này, thì tới năm 2019-20 số việc làm mới chỉ ở mức 5.200, và năm 2020-21 chỉ là 6.400 công nhân.

Trong năm tài chính 2020- 21, phần lớn công nhân mới được tuyển dụng trong phân khúc lắp đặt năng lượng mặt trời trên mái nhà, với công suất bổ sung hàng năm tăng 9% so với năm tài chính 2019-20 và tạo ra công suất 1,4 GW điện.

Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng, từ năm 2015 đến năm 2017, theo Chương trình Phát triển Kỹ năng Suryamitra (Suryamitra Skill Development Programme -SSDP) được thực hiện bởi Viện Năng lượng Mặt trời Quốc gia

Ấn Độ (National Institute of Solar Energy - NISE) đã đào tạo thành công 78.000 người lao động, nhằm mục đích phát triển các kỹ năng của thanh thiếu niên, xem xét các cơ hội việc làm trong việc lắp đặt, vận hành và bảo trì các Dự án Điện Năng lượng Mặt trời đang phát triển ở Ấn Độ và nước ngoài.

Tiến sĩ Arunabha Ghosh, Giám đốc điều hành CEEW cho biết: “Ngân sách Liên minh sắp tới phải đặc biệt tập trung vào việc mở rộng các hệ thống năng lượng mặt trời trên mái nhà, lưới điện mini và lưới siêu nhỏ, và sản xuất năng lượng mặt trời trong nước để tối đa hóa cơ hội việc làm trong lĩnh vực này”.

### **Ấn Độ ra mắt đồng tiền kỹ thuật số đầu tiên vào năm 2023**

Trong bài phát biểu về Ngân sách liên minh 2022 (Union Budget) của Bộ trưởng Bộ Tài chính, bà Nirmala Sitharaman đã thông báo rằng Ấn Độ sẽ sớm ra mắt một đồng tiền kỹ thuật số được hỗ trợ bởi ngân hàng trung ương.

Đồng tiền kỹ thuật số ở Ấn Độ được dự đoán sẽ chính thức ra mắt vào năm 2023. Theo một nguồn tin chính phủ, loại tiền này sẽ thúc đẩy việc mở rộng sử dụng các ví điện tử do công ty tư nhân điều hành.

Một quan chức chính phủ hàng đầu cũng cho biết, "tiền tệ kỹ thuật số do RBI phát hành sẽ được đánh số theo đơn vị, giống như mọi loại tiền giấy đều có một số duy nhất."

Theo RBI, đồng rupee kỹ thuật số sẽ sẵn sàng vào cuối năm FY23. Nó được xây dựng trên nền tảng Blockchain, có thể theo dõi tất cả các giao dịch được thực hiện và đang được phát triển bởi RBI. Hơn nữa, việc sử dụng đồng tiền này giống như một người có thể sử dụng ví điện tử được hỗ trợ bởi các công ty tư nhân để thực hiện các giao dịch mua bán. Nếu tiền được chuyển vào ví điện tử của một công ty tư nhân, thì rủi ro tín dụng của công ty đó cũng gắn liền với số tiền đó bên cạnh các khoản phí mà các công ty đó phải chịu

Phát biểu tại buổi công bố ngân sách năm 2022-23, Bộ trưởng Bộ Tài chính nhận xét sự ra đời của tiền kỹ thuật số sẽ thúc đẩy nền

kinh tế Ấn Độ lên một tầm cao mới. Mặc dù hiện nay chính phủ Ấn Độ vẫn đang trong quá trình thảo luận và hoàn thiện các chính sách, quy chế liên quan tới việc quản lý Tiền tệ kỹ thuật số của ngân hàng Trung ương Ấn Độ (Central Bank Digital Currency - CBDC). CBDC là một loại tiền ảo không giống như các loại tiền ảo tư nhân khác đã phát triển mạnh trong những năm gần đây.

### **52% Doanh nghiệp của Ấn Độ nhận thấy tác động tích cực sau đại dịch**

Trong một cuộc khảo sát đối với các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa của Ấn Độ (DNNVV) mang tên “MSMEs Digital Readiness Survey” được thực hiện bởi PayPal đã cho thấy nhiều kết quả bất ngờ.

Cuộc khảo sát được thực hiện từ tháng 10 đến tháng 11 năm 2021 và dựa trên phản hồi của 250 người ra quyết định kinh doanh trong các DNNVV của Ấn Độ, được xác định là có doanh thu hàng năm từ 5 Crore INR đến dưới 250 Crore INR. Các doanh nghiệp cho với doanh thu trung bình là 123 Crore INR và quy mô nhân viên trung bình là 386 người. Mẫu khảo sát được thực hiện với các DNNVV thuộc nhiều ngành nghề khác nhau, trong đó chủ yếu bao gồm ngành Dịch vụ (36%), Sản xuất (28%) và Bán lẻ & Khách sạn (16%).

Sau hai năm xảy ra đại dịch (2020-2021), 52% DNNVV tham gia trả lời điều tra đã trả lời họ thấy được những tác động tích cực đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp mình khi nền kinh tế đã bắt đầu mở cửa trở lại.

Nghiên cứu cũng chỉ ra rằng 29% DNNVV cảm thấy môi trường kinh doanh ở Ấn Độ trở nên thuận lợi hơn cho việc bán hàng trực tuyến; 31% doanh nghiệp nhìn thấy cơ hội kinh doanh xuyên biên giới đầy hứa hẹn.

Cuộc khảo sát cũng chỉ ra rằng đã có sự thay đổi đáng kể trong hành vi của người tiêu dùng dưới ảnh hưởng của việc mở cửa trở lại. Nó đã mở đường cho việc mua hàng từ các cửa hàng trực tuyến. Các DNNVV chứng kiến mức tăng trưởng tích cực thông qua việc mua sắm từ các cửa hàng trực tuyến, tăng 65% và gần 80% chia sẻ rằng người tiêu dùng của họ

để sử dụng các phương thức thanh toán khác nhau.

Kết quả khảo sát chỉ ra rằng, 51% DNNVV nhận thấy sự gia tăng chi tiêu từ khách hàng được hỗ trợ bởi sự dễ dàng, tăng khả năng tiếp cận và áp dụng các phương pháp kỹ thuật số; 46% DNNVV chứng kiến sự gia tăng mua hàng lặp lại của khách hàng.

Tiếp tục xây dựng sự hiện diện trực tuyến thông qua các bộ nhận diện thương hiệu là ưu tiên hàng đầu của các doanh nghiệp. Hiện tại, 66% DNNVV sử dụng mạng xã hội như một kênh bán hàng trực tuyến; tiếp theo là thông qua thị trường (62%); các nền tảng do công ty sở hữu (61%); trang web thương mại điện tử của riêng mình (54%) và các nền tảng thương mại điện tử của bên thứ ba (54%).

Không giống như các nền tảng của bên thứ ba, các kênh thương mại do công ty sở hữu thường cung cấp cho chủ sở hữu doanh nghiệp sự linh hoạt, kiểm soát và tự do hơn khi bán hàng trực tuyến. Với sự thay đổi trong hành vi của người tiêu dùng, các doanh nghiệp cũng đang chuyển hướng ưu tiên của họ, sử dụng trang web thương mại điện tử của công ty (29%) và các nền tảng do công ty sở hữu để tham gia vào bán hàng trực tuyến (28%).

Điều này rất quan trọng đối với các DNNVV của Ấn Độ vì 49% người được hỏi bày tỏ sự quan tâm sâu sắc đến việc phát triển trang web hoặc ứng dụng của riêng họ. Tuy nhiên, sự độc lập này mang lại một số lo ngại liên quan chủ yếu tới vấn đề chuyên môn kỹ thuật. Hơn một nửa số người được hỏi (56%) hiện không bán hàng trên các kênh của riêng họ vì cho rằng việc thiếu kiến thức kỹ thuật là rào cản chính ảnh hưởng tới việc xây dựng và quản lý web.

Phương tiện truyền thông xã hội trở thành một yếu tố thúc đẩy việc áp dụng thương mại điện tử của các. Kỹ thuật số là động lực tăng trưởng chính cho các DNNVV của Ấn Độ. Giống như Singapore và Hong Kong, mạng xã hội là kênh bán hàng trực tuyến phổ biến nhất. Nghiên cứu cũng lưu ý rằng 26% người đã bán hàng trên mạng xã hội bắt đầu việc kinh doanh thông qua các mạng xã hội kể từ

khi đại dịch xảy ra và 56% DNNVV được khảo sát coi đó là động lực chính cho tăng trưởng trong vòng 12 tháng qua.

Gần 100% DNNVV tham gia khảo sát đồng ý rằng thương mại xuyên biên giới phải là ưu tiên kinh doanh trong năm tới. Tỷ lệ kinh doanh xuyên biên giới của Ấn Độ ở mức cao, 64% thương nhân đã thực hiện kinh doanh qua biên giới trước khi đại dịch xảy ra, trong khi 35% đã mở rộng kinh doanh xuyên biên giới trong thời gian đại dịch. Trên tất cả, 86% DNNVV bán hàng trên toàn cầu tuyên bố rằng họ đã ghi nhận sự tăng trưởng trong thương mại xuyên biên giới trong bối cảnh COVID-19. Phần lớn thành công này có được là nhờ sự mở cửa trở lại của các nền kinh tế khác và nhu cầu tiêu dùng toàn cầu đang phục hồi. 94% công nhận rằng việc xuyên biên giới dẫn đến tăng trưởng và thương mại xuyên biên giới đang trở thành một ưu tiên kinh doanh trong tương lai của các doanh nghiệp.

Thanh toán kỹ thuật số và công nghệ hỗ trợ trải nghiệm thanh toán liền mạch là một lĩnh vực trọng tâm của DNNVV

Ngày càng có nhiều DNNVV của Ấn Độ chấp nhận thanh toán kỹ thuật số, đầu tư vào xây dựng thanh toán kỹ thuật đã trở thành một ưu tiên hàng đầu. 98% doanh nghiệp được khảo sát đã bày tỏ mong muốn đầu tư vào nhiều lựa chọn thanh toán hơn. Trong số này, 95% đang tìm cách giới thiệu các cách thanh toán mới và 89% quan tâm đến việc tối ưu hóa thanh toán bằng thẻ. Tiếp theo là việc tối ưu hóa các dịch vụ để chấp nhận ví kỹ thuật số như PayPal (70%).

Một lĩnh vực mới nổi được các DNNVV quan tâm là thủ tục thanh toán mà họ cung cấp cho khách hàng. Gần 40% DNNVV đang có kế hoạch đầu tư theo hướng cải thiện quy trình kiểm tra và thanh toán để tăng doanh số bán hàng. Các nguyên nhân chính khiến các DNNVV quyết định đầu tư vào phát triển quy trình thủ tục thanh toán là bởi: khách hàng chấp nhận thanh toán từ các kênh bán hàng kỹ thuật số (60%); có thể tích hợp các chương trình khách hàng thân thiết (57%); khả năng mở rộng các phương thức thanh toán địa

phương mới để bán hàng xuyên biên giới (56%).

Với sự cạnh tranh ngày càng gia tăng, các doanh nghiệp đang đấu tranh để giành được thị phần người tiêu dùng trong việc sử dụng ví. 49% DNNVV của Ấn Độ được khảo sát sẽ đầu tư vào công nghệ để mang lại trải nghiệm khách hàng tốt hơn. Trải nghiệm thanh toán liền mạch sẽ đồng nghĩa với việc tăng lòng trung thành của khách hàng cũng như khả năng mở rộng cơ sở tiêu dùng của họ.

## **II. THƯƠNG MẠI SONG PHƯƠNG**

### **Thương mại song phương Việt Nam - Ấn Độ đạt 13,2 tỷ USD trong năm 2021**

Theo số liệu của Tổng cục Hải Quan Việt Nam, thương mại song phương Việt Nam - Ấn Độ năm 2021 đạt 13,2 tỷ USD tăng 36,5% so với mức 9,6 tỷ USD trong năm 2020. Trong đó, Ấn Độ xuất 6,95 tỷ USD (tăng 56%, tương ứng với 2,5 tỷ USD so với năm 2020), Việt Nam xuất 6,25 tỷ USD (tăng 20%, tương ứng với 1 tỷ so với năm 2020), Việt Nam thâm hụt 691 triệu USD; trong khi trong năm 2020, Việt Nam thặng dư 799 triệu USD.

Thương mại song phương Việt Nam - Ấn Độ trong tháng 12/2021 vẫn giữ được tốc độ tăng trưởng tốt, trung bình đạt hơn 1 tỷ USD/tháng. Nếu tính riêng trong tháng 12 năm 2021, kim ngạch xuất nhập khẩu đạt 1,135 tỷ USD tăng 5,2% so với tháng 11/2021, và tăng 27% so với cùng kỳ năm 2020. Giá trị xuất khẩu của Ấn Độ sang Việt Nam đạt 577 triệu USD tăng 9,5% so với tháng 11/2021 và tăng 37% so với cùng kỳ năm 2020. Giá trị xuất khẩu của Việt Nam sang Ấn Độ đạt 557 triệu USD tăng 1,1% so với tháng 11/2021 và tăng 18% so với cùng kỳ năm 2020. Thặng dư thương mại trị giá 19 triệu USD, nghiêng về phía Ấn Độ.

Các mặt hàng chính xuất khẩu từ Việt Nam sang Ấn Độ chiếm tỷ trọng lớn trong tháng 12/2021 gồm: Kim loại thường (79,3 triệu USD, tăng 51% so với tháng 11/2021); Máy vi

tính, sản phẩm điện tử và linh kiện (78,8 triệu USD, tăng 26%); Điện thoại các loại và linh kiện (76,7 triệu USD, tăng 26%); Hàng hóa khác (75,2 triệu USD); Máy móc thiết bị dụng cụ phụ tùng (49,8 triệu USD, giảm 30%); Hóa chất (46,3 triệu USD, giảm 36%); Cao su (26,1 triệu USD, tăng 21%). Ngoài ra, các mặt hàng tăng trưởng cao gồm: hạt tiêu (tăng 101%); cà phê (tăng 90%); sản phẩm từ cao su (tăng 88%).

Một số mặt hàng Việt Nam xuất khẩu sang Ấn Độ có tốc độ tăng trưởng mạnh trong cả năm 2021 (so với năm 2020) qua gồm: Chất dẻo nguyên liệu tăng 231%; Hóa chất tăng 162%; Cao su tăng 138%; Than đá tăng 128%. Xuất khẩu điện thoại di động và linh kiện tiếp tục có kim ngạch xuất khẩu lớn nhất đạt hơn 1,28 tỷ USD, chiếm khoảng 21% tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa từ Việt Nam sang Ấn Độ; Xuất khẩu hàng hóa khác đạt 877 triệu USD, chiếm 14% tổng giá trị xuất khẩu; Xuất khẩu máy vi tính, sản phẩm điện tử và linh kiện đạt 828 triệu USD chiếm tỷ trọng 13%.

Các mặt hàng chính xuất khẩu từ Ấn Độ sang Việt Nam chiếm tỷ trọng lớn trong tháng 12/2021 gồm: Sắt thép và sản phẩm từ sắt thép (116 triệu USD, giảm 9% so với tháng 11/2021); Kim loại (37 triệu USD, tăng 20%); Bông (35 triệu USD, tăng 37%); máy móc thiết bị (31 triệu USD, tăng 9%); Dược phẩm và nguyên phụ liệu dược phẩm (28,5 triệu USD, tăng 55%); Thủy sản (26,9 triệu USD, tăng 21%).

Một số mặt hàng Ấn Độ xuất khẩu sang Việt Nam có tốc độ tăng trưởng mạnh trong cả năm 2021 (so với năm 2020) qua gồm: Ngô tăng 20932%; Kim loại thường tăng 280%; Thức ăn gia súc tăng 162%; Đá quý và kim loại tăng 147%; Quặng và khoáng sản khác tăng 116%; Giấy các loại tăng 114%; Bông các loại tăng 105%. Tính trong cả năm 2021, xuất khẩu sắt thép các loại có kim ngạch lớn nhất đạt gần 1,4 tỷ USD, chiếm khoảng 20% tổng giá trị xuất khẩu hàng hóa từ Ấn Độ sang Việt Nam; Xuất khẩu máy móc thiết bị, dụng cụ, phụ tùng khác đạt 428 triệu USD, chiếm 6,2%

tổng giá trị xuất khẩu; Xuất khẩu kim loại thường khác đạt 405 triệu USD chiếm tỷ trọng 5,8%.

### **Bất chấp đại dịch, kim ngạch thương mại song phương Ấn Độ - Trung Quốc vẫn ở mức cao**

Theo số liệu mới nhất do Tổng cục Hải quan Trung Quốc (GACC) công bố, xuất khẩu của Trung Quốc sang Ấn Độ đạt 97,52 tỷ USD vào năm 2021, trong khi tổng kim ngạch thương mại song phương hai chiều đạt 125,66 tỷ USD.

Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, giá trị nhập khẩu của Ấn Độ từ Trung Quốc đạt gần 100 tỷ USD vào năm 2021, với sự tăng trưởng lớn ở các mặt hàng điện và điện tử, đặc biệt là điện thoại thông minh, máy móc, phân bón và hóa chất đặc biệt, bao gồm các thành phần dược phẩm hoạt tính (Active pharmaceutical ingredients - APIs) chứng kiến một sự gia tăng lớn.

Theo GACC, có được bước nhảy vọt lớn này là do việc xuất khẩu các lô hàng điện và điện tử, bao gồm điện thoại thông minh và thiết bị lưu trữ; nhiều loại hàng hóa công nghiệp, bao gồm thiết bị viễn thông, linh kiện ô tô và máy công cụ; và các hóa chất đặc biệt, bao gồm các API và phân bón như urê, amoniac sulphat và các loại khác.

### **Ấn Độ nhập khẩu nhiều sản phẩm xăng dầu từ Trung Quốc**

Theo dữ liệu từ cơ quan Phân tích Hiệu suất Ngoại thương (Foreign Trade Performance Analysis - FTPA) của Bộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ, trong 8 tháng đầu năm (từ tháng 4/2021 tới tháng 11/2021), Ấn Độ nhập khẩu từ Trung Quốc chủ yếu các mặt hàng bao gồm xăng dầu (thô) và các sản phẩm dầu mỏ, ngọc trai, đá quý, than đá, than cốc và than bánh. Các mặt hàng này chiếm khoảng 60 tỷ USD trong tổng kim ngạch nhập khẩu từ Trung Quốc trong giai đoạn này.

Nhận xét về những kết quả thương mại giữa Ấn Độ và Trung Quốc, giáo sư Biswajit Dhar, nhà kinh tế học, trung tâm Nghiên cứu Kinh tế và Kế hoạch, Trường Khoa học Xã hội, JNU đánh giá: “Mối quan hệ tổng thể của Ấn Độ với Trung Quốc dường như phản ánh mối quan hệ Mỹ-

Trung, trong đó các mối quan hệ kinh tế và chính trị có những động lực riêng biệt”.

“Bất chấp mối quan hệ chính trị ngày càng xấu đi với Trung Quốc, Mỹ vẫn không thể giảm bớt sự phụ thuộc vào 'công xưởng của thế giới'. Ấn Độ cũng vậy, đã không thể tách khỏi nền kinh tế Trung Quốc, bất chấp những nỗ lực của chính phủ Ấn Độ. Hội chứng 'phụ thuộc vào Trung Quốc' của Ấn Độ có thể gia tăng hơn nữa khi các ngành sản xuất của Ấn Độ phục hồi hoàn toàn về mức trước đại dịch” ông Dhar nói.

Một bài báo trên Thời báo Hoàn cầu, Trung Quốc đưa tin: “Sự gia tăng thương mại Trung - Ấn vào năm 2021, đạt mức cao kỷ lục, vượt 125 tỷ USD, trong bối cảnh căng thẳng song phương, chỉ là một bằng chứng nữa cho thấy New Delhi không thể giảm sự phụ thuộc vào thị trường Trung Quốc”.

Nhà kinh tế kỳ cựu Ajit Ranade cho biết việc xóa bỏ sự phụ thuộc của Ấn Độ vào việc nhập khẩu nguyên liệu dược phẩm (API) từ Trung Quốc cũng sẽ mất nhiều thời gian. Ajai Sahai, Giám đốc kiêm Giám đốc điều hành, Liên đoàn các Tổ chức Xuất khẩu Ấn Độ (FIEO), nói thêm rằng “một trong những lý do chính khiến nhập khẩu từ Trung Quốc chạm mức kỷ lục là do nhu cầu lớn về hàng hóa và máy móc điện tử của ngành công nghiệp trong nước cũng như API”.

Trong khi đó, theo số liệu tạm thời do Tổng cục Thống kê và Tình báo Thương mại (DGCIS) thuộc Bộ Thương mại và Công nghiệp Ấn Độ công bố, nhập khẩu của Ấn Độ từ Trung Quốc đạt 87,5 tỷ USD, trong khi tổng kim ngạch thương mại song phương đạt 114,30 tỷ USD vào năm 2021.

Theo ông Dhar, sự không khớp trong dữ liệu của Ấn Độ và Trung Quốc có thể là do một số vấn đề liên quan đến việc không báo cáo dữ liệu, do các nhà xuất khẩu thực hiện xuất hóa đơn dưới mức thực tế.

### **Xuất khẩu của Ấn Độ sang Trung Quốc tăng trưởng ổn định**

Theo FIEO, xuất khẩu của Ấn Độ sang Trung Quốc năm 2021 cũng đạt mức kỷ lục. Theo dữ liệu của DGCIS, xuất khẩu của Ấn Độ sang Trung Quốc đã tăng lên 24 tỷ USD vào năm

2021, so với 19 tỷ USD vào năm 2020 và 17,1 tỷ USD vào năm 2019.

“Xuất khẩu của Ấn Độ sang Trung Quốc cũng đang tăng trưởng ổn định. Vào năm 2021, Ấn Độ đã tiếp cận được một số đối tác trong lĩnh vực nông sản. Hiện Ấn Độ đang xuất khẩu nhiều gạo non-basmati, các loại rau, đậu nành và trái cây sang thị trường Trung Quốc” ông Sahai (FIEO) nói thêm. Theo đánh giá của nhà kinh tế học Ranade, đây là lý do tại sao thâm hụt thương mại vẫn được kiểm soát. Thâm hụt thương mại Ấn Độ - Trung Quốc gia tăng vẫn luôn là vấn đề gây tranh cãi giữa cả hai nước. Thâm hụt thương mại của Ấn Độ với Trung Quốc vào năm 2021, theo số liệu tạm thời của DGCIIS, ở mức 61 tỷ USD so với 39 tỷ USD vào năm 2020.

Nhà kinh tế học Ranade nhận xét “Thâm hụt thương mại đã được thu hẹp trong ba năm cho đến năm 2019, nhưng đã tăng trở lại. Tuy nhiên, đừng quên rằng trong những năm tới, bất chấp đại dịch, dự báo tăng trưởng của Mỹ và Trung Quốc sẽ ở mức khoảng 5%. Và chỉ tính riêng Trung Quốc, thị trường tiêu dùng đã trị giá 6 nghìn tỷ USD”. “Hơn 50 quốc gia có xuất khẩu đáng kể sang Trung Quốc. Nếu các nhà xuất khẩu của Ấn Độ có thể thâm nhập vào thị trường này thì đó sẽ là động lực lớn cho sự tăng trưởng của Ấn Độ”.

### **Ấn Độ xem xét việc đàm phán lại các FTA, khôi phục ưu đãi GSP với Mỹ**

Để chuẩn bị cho việc ra mắt dự thảo Chính sách Ngoại thương Mới (New Foreign Trade Policy - FTP) của Ấn Độ giai đoạn 2021-2026, dự kiến ra mắt vào tháng 4 năm 2022, các chuyên gia kinh tế đã gợi ý chính phủ nên thực hiện các bước điều chỉnh để thúc đẩy hoạt động thương mại, bao gồm việc đàm phán lại các Hiệp định Thương mại Tự do (FTA) và lấy lại quy chế Hệ thống Ưu đãi Tổng quát (Generalized System of Preferences - GSP) mà Mỹ đã rút khỏi năm 2019 dưới thời Chính quyền Trump.

Giáo sư Niti Bhasin, Trường Kinh tế Delhi, Đại học Delhi cho rằng Ấn Độ không được hưởng nhiều lợi ích từ các FTA và cán cân thương mại không thuận lợi cho Ấn Độ trong hầu hết các hiệp định FTA. Bà nói thêm rằng

Chính sách Ngoại thương mới nên tập trung vào việc khuyến khích các sản phẩm chủ lực, đóng góp tỷ trọng lớn trong giỏ hàng hóa xuất khẩu của và các sản phẩm mà Ấn Độ có lợi thế so sánh để Ấn Độ nâng cao sức cạnh tranh trên trường quốc tế.

Ông Sanjay Aggarwal, Cựu Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp PHD (PHDCCI) cho biết, Mỹ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Ấn Độ, chính vì vậy chính phủ nên xem xét vấn đề khôi phục quy chế GSP với Mỹ. Với việc hưởng ưu đãi thuế suất bằng 0 theo quy chế GSP sẽ khiến các nhà xuất khẩu Ấn Độ nâng cao sức cạnh tranh trên cấp độ toàn cầu. Các cơ chế khen thưởng xuất khẩu nên tập trung vào việc giới thiệu các chương trình khuyến khích các công ty Ấn Độ trong các lĩnh vực như đổi mới công nghệ và phát triển sản phẩm.

Nirmal Khandelwal, Đồng Chủ tịch Ủy ban Đầu tư và Ngoại thương, chủ tịch Phòng PHD đề nghị thành lập một cơ quan hỗ trợ các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME) để các doanh nghiệp này có thể trở thành một phần của chuỗi giá trị toàn cầu. Ông nói thêm: “Các khoản cho vay dành cho các doanh nghiệp xuất khẩu của Ấn Độ hiện có lãi suất cao hơn so với ở các nền kinh tế mới nổi khác, vì vậy cần phải điều chỉnh sao cho hợp lý, nhằm khuyến khích hoạt động xuất khẩu”.

## **III. THÔNG TIN NGÀNH HÀNG**

### **1. Ngành hàng gạo**

#### **Ấn Độ duy trì diện tích sản xuất cây lương thực**

Theo Bộ Nông nghiệp Ấn Độ, tính đến ngày 28/01/2022, Ấn Độ đã gieo trồng được 68,914 triệu ha cây trong trong vụ Đông Xuân năm 2021-2022 (tháng 10/2021-4/2022), tăng 0,837 triệu ha so với cùng kỳ năm trước, trong đó: (i) Lúa gạo đạt 2,816 triệu ha, giảm 0,674 triệu ha; (ii) Các loại đậu đạt 16,643 triệu ha, tăng 0,158 triệu ha; (iii) Lúa mì đạt 34,237 triệu ha, giảm 0,349 triệu ha; (iv) Ngũ cốc (ngô, kê, jowar, bajra, ragi) đạt 5,041 triệu ha, giảm 0,184 triệu ha; (v) Hạt lấy dầu (lạc, đỗ tương, hướng

duong...) đạt 10,204 triệu ha, tăng 1,885 triệu ha.

**Xuất khẩu gạo của Ấn Độ 8 tháng đầu năm 2021-2022 tăng 31,06%**

Theo số liệu của Bộ Công Thương Ấn Độ, tổng kim ngạch xuất khẩu gạo trong 8 tháng đầu năm năm tài chính 2021-2022 (tháng 4 đến tháng 11/2021) đạt 5,969 tỷ USD (13,284 triệu tấn), tăng 11,76 % về giá trị và 31,06% về khối lượng so với cùng kỳ năm trước; trong đó, gạo Basmati giảm 22,72% về giá trị và giảm 21,19% về khối lượng; gạo phi Basmati tăng 46,29% về giá trị và 55,51% về khối lượng.

Riêng trong tháng 11, tổng kim ngạch xuất khẩu gạo đạt 658,85 triệu USD (1,483 triệu tấn), tăng 16,88% về giá trị và tăng 21,7% về khối lượng; trong đó gạo Basmati giảm 13,36% về giá trị và giảm 21,45% về khối lượng, gạo phi Basmati tăng 39,9% về giá trị và tăng 35,29% về khối lượng.

- Tính theo giá trị:

Chủng loại	T4/21 - 11/21	T4/20- T11/20	Tăng/ giảm m %	T11/21	T11/20	Tăng / giảm %
Gạo Basmati	2.066	2.673	-22,7	211,15	243,71	- 13,36
Gạo phi Basmati	3.903	2.668	46,29	447,7	320,01	39,9
Tổng các loại gạo	5.969	5.341	11,76	658,85	563,72	16,88

Đơn vị tính: triệu USD Nguồn: BCT Ấn Độ

- Tính theo khối lượng

Chủng loại	T4/21 T11/21	T4/20 T11/20	Tăng / giảm %	T11/21	T11/20	Tăng / giảm %
Gạo Basmati						
Gạo phi Basmati						
Tổng các loại gạo						

Gạo Basmati	2,402	3,047	- 21,19	0,238	0,303	- 21,45
Gạo phi Basmati	10,882	7,089	55,51	1,245	0,916	35,92
Tổng các loại gạo	13,284	10,13	31,06	1,483	1,219	21,7

Đơn vị tính: triệu USD Nguồn: BCT Ấn Độ

**Việt Nam là nhà nhập khẩu gạo thứ 9 của Ấn Độ tính theo khối lượng**

Theo số liệu của Bộ Công Thương Ấn Độ, kim ngạch xuất khẩu gạo Ấn Độ sang Việt Nam giai đoạn từ tháng 4 đến tháng 11/2021 là 166,92 triệu USD, khối lượng 501. tấn (so với 30.356 tấn cùng kỳ năm trước), đứng thứ 13 về giá trị và thứ 9 về khối lượng trong số các quốc gia Ấn Độ xuất khẩu gạo. Riêng trong tháng 11, Ấn Độ xuất khẩu 46.055 tấn gạo sang Việt Nam (so với 15.422 tấn cùng kỳ năm trước), đạt kim ngạch 15,13 triệu USD.

	T4-11 /21	T4-11/20	T11/21	T11/20
Giá trị (triệu USD)	166,92	10,50	15,13	4,89
Khối lượng (tấn)	501.336	30.356	46.055	15.422

**Các nhà kinh doanh gạo Ấn Độ ngừng các giao dịch xuất khẩu mới do tình trạng thiếu hụt tàu hỏa chở hàng**

Gần một phần ba lượng gạo xuất khẩu của Ấn Độ trong tháng bị kẹt do thiếu tàu hỏa chở hàng trong nội địa và hầu hết các thương nhân đã ngừng ký hợp đồng xuất khẩu vào tháng Hai để tránh phí xuất khẩu.

Xuất khẩu chậm lại từ Ấn Độ, nước xuất khẩu gạo lớn nhất thế giới, đã khiến các đối thủ cạnh tranh như Thái Lan, Myanmar và Việt Nam tăng doanh số xuất khẩu với giá cao hơn. Xuất khẩu chậm lại có thể buộc chính phủ Ấn Độ phải tăng cường thu mua từ nông dân.

Các lô hàng hơn 500.000 tấn gạo non-basmati cần được vận chuyển đến các cảng trên bờ biển phía đông của Ấn Độ từ bang Chhattisgarh, miền trung của Ấn Độ đã bị kẹt do thiếu tàu chở hàng. Đây là một phần của khoảng 1,5 triệu tấn gạo mà Ấn Độ đã lên kế hoạch xuất khẩu trong tháng này.

Himanshu Agarwal, giám đốc điều hành tại Satyam Balajee, công ty lớn nhất Ấn Độ, cho biết sự chậm trễ trong các chuyến hàng của Ấn Độ đang ảnh hưởng nặng nề đến các nhà xuất khẩu khi giá thuê tàu tăng lên 30.000 USD / ngày và một số nhà xuất khẩu phải trả chi phí DEM / DET lên tới 500.000 USD.

### **Giá gạo Ấn Độ và châu Á tăng lên mức cao nhất trong 7 tháng.**

Giá gạo tại nước xuất khẩu hàng đầu Ấn Độ đã đạt mức cao nhất trong hơn 7 tháng do khan hiếm toa xe lửa, trong khi giá gạo tại Thái Lan đạt mức cao nhất kể từ tháng 7 do đồng baht mạnh lên.

Loại gạo 5% tấm của Ấn Độ RI-INBKN5-P1 được báo giá ở mức \$ 375- \$ 382 / tấn, cao nhất kể từ tháng 6. Một nhà xuất khẩu có trụ sở tại Kakinada ở Andhra Pradesh cho biết: “Các toa xe lửa không có sẵn và việc di chuyển gạo bằng xe tải đồng nghĩa với việc chi phí vận chuyển gần gấp đôi”.

Giá gạo 5% tấm RI-THBKN5-P1 của Thái Lan tăng lên \$ 407- \$ 410 / tấn, cao nhất kể từ giữa tháng 7 năm ngoái. Các thương nhân có trụ sở tại Bangkok cho biết đồng baht tăng giá so với đô la Mỹ, khiến giá gạo tăng, dự kiến giá sẽ dao động quanh các mức này trong một thời gian.

Gạo 5% tấm RI-VNBKN5-P1 của Việt Nam được chào bán ở mức \$395- \$ 405 / tấn. “Thị trường trầm lắng và chúng tôi dự đoán sẽ duy trì đến sau Tết Nguyên đán”, một thương nhân có trụ sở tại TP.HCM cho biết và cho biết thêm nguồn cung trong nước sẽ vẫn ở mức thấp cho đến khi thu hoạch vào đầu tháng sau. Các thương

nhân dự báo giá xuất khẩu sẽ vẫn ở mức cao trong năm nay do giá lúa mì và ngô tăng mạnh, đồng thời cho biết Philippines sẽ tiếp tục là khách hàng mua lớn nhất của Việt Nam trong năm nay.

Bangladesh bắt đầu bán gạo giảm giá để giúp đỡ những người nghèo bị ảnh hưởng bởi giá hàng hóa đặc biệt cao trong thời kỳ đại dịch và tăng cường nhập khẩu trong khi nước này tăng diện tích trồng lúa gạo. Các quan chức cho biết, mức giá thấp nhất được đưa ra trong cuộc đấu thầu từ công ty ngũ cốc quốc doanh của Bangladesh để mua 50.000 tấn gạo là 421,99 USD / tấn theo CIF.

## **2. Mặt hàng Chè**

### **Hiệp hội chè Ấn Độ đề xuất ‘giá sàn tối thiểu’ đối với chè**

Hiệp hội Chè Ấn Độ (Indian Tea Association - ITA) đang trong quá trình hoàn thiện đề xuất về “giá sàn tối thiểu” cho chè và sẽ sớm được đệ trình lên chính phủ trung ương.

Trong khoảng 6 tháng trở lại đây, ITA đã thuê công ty tư vấn Ernst & Young và công ty luật Khaitan & Co để phân tích và đưa ra lộ trình phát triển bền vững cho ngành chè. Cơ quan đã đưa ra một đề xuất về giá sàn tối thiểu cho các loại chè đã qua chế biến cũng như giá chè tươi được đánh giá theo chất lượng.



“Đề xuất này không yêu cầu bất kỳ khoản chi tài chính nào từ các chính quyền trung ương, tiểu bang và đảm bảo một mô hình tự bền vững cho tất cả các nhà sản xuất cả quy

mô nhỏ và lớn”, Vivek Goenka, Chủ tịch ITA, cho biết tại cuộc họp thường niên của hiệp hội.

Ông nói thêm rằng ngành công nghiệp chè đã có cơ hội trình bày các tài liệu ban đầu cho Bộ trưởng Bộ Thương mại. Hiện tại, ITA đang tham gia với các bên liên quan khác và sẽ hoàn thiện đề xuất trước khi đưa nó lên Bộ Thương mại và chính quyền các bang.

Các thành viên ITA đóng góp khoảng 400 triệu kg (chiếm hơn 30%) sản lượng chè và 50 triệu kg chè xuất khẩu trực tiếp. Tổng sản lượng toàn ngành chè đạt 1.258 triệu kg vào năm 2020.

Chủ tịch ITA, ông Goenka cho biết với mức sản xuất hiện tại, doanh thu ước tính của ngành vào khoảng 22.000 Rs crore. “Nếu ngành công nghiệp này muốn tồn tại, đáp ứng được nhu cầu tiêu dùng ngày càng tăng của người tiêu dùng và cung cấp tỷ suất hoàn vốn (Return On Investment - ROI) hợp lý cho các nhà đầu tư, thì tổng doanh thu của ngành công nghiệp phải tăng đáng kể lên 35.000 Rs crore” ông cho biết thêm.

Chủ tịch ITA chỉ ra rằng sự gia tăng này không thể xảy ra bằng cách tăng sản lượng hơn nữa mà là do tăng giá. Ông nói: “Nếu không tăng giá, người sản xuất chè cũng không thể duy trì và cũng không thể tạo ra những loại chè chất lượng”.

Trước đó, trong một lần phát biểu trước báo chí, Goenka cho biết 50% chè tại các cuộc đấu giá bán dưới 200 Rs/kg, thấp hơn giá thành sản xuất của nhiều khu vực sản xuất.

Theo Goenka, giá chè ở Ấn Độ hiện vẫn chưa bù đắp được sự gia tăng của chi phí sản xuất. Trong 10 năm qua, giá tăng với tỷ lệ tăng trưởng hàng năm là 4% trong khi tỷ lệ tăng giá các nguyên liệu đầu vào hàng năm là từ 9 đến 12%.

Đại dịch Covid-19 đã khiến giá cả tăng mạnh vào năm 2020, nhưng sau đó giá đã giảm. Trong ba thập kỷ qua, giá thực tế của chè ở Ấn Độ (giá đấu giá trung bình được điều chỉnh theo lạm phát) đã giảm xuống cùng cố nhu cầu về giá sàn.

Tuy nhiên, ông giải thích rằng giá sàn đối với chè không phải là giá hỗ trợ tối thiểu mà là giá sàn của các loại chè được bán trong các cuộc đấu giá.

Hoạt động xuất khẩu sứt giảm là một trong những thử thách quan trọng mà ngành chè Ấn Độ đang phải đối mặt. Xuất khẩu năm 2018 đạt 256 triệu kg và năm 2020 là 208 triệu kg, con số này sụt giảm xuống ở mức 180 triệu kg vào năm 2021.

Goenka cho biết tại Đại hội cổ đông (Annual General Meeting - AMG), “Cần lưu ý rằng sản lượng chè ngày càng tăng ở Ấn Độ, chúng tôi phải đặt mục tiêu đạt khối lượng 350 triệu kg trong vòng 3-4 năm tới để đảm bảo cung và cầu được giữ ở trạng thái cân bằng”.

Goenka cho rằng cần phải tiếp tục thực hiện Chương trình khuyến khích sản xuất Chè chính thống Tea Board (Tea Board Orthodox Incentive Scheme). Mục tiêu đưa sản lượng chè xanh, chè chính thống của Ấn Độ chiếm khoảng 11% lượng chè xuất khẩu toàn cầu trong khi thị phần chè xanh, chè chính thống trên toàn cầu là 60%.

Thủ hiến bang Assam, ông Himanta Biswa Sarma, thành viên của Hội đồng quản trị, đã thúc giục ngành công nghiệp tận dụng Đề án khuyến khích đặc biệt cho ngành chè Assam được đưa ra vào năm 2020, bao gồm việc hỗ trợ lãi suất đối với vốn lưu động, trợ cấp sản xuất cho chè chính thống và trợ cấp cho chè chính thống và các sản phẩm đặc sản. Thủ hiến bang Assam cũng cho biết, chính phủ muốn giúp đỡ các vườn chè trong việc phát triển các khu du lịch chè.

### **3. Mặt hàng tóc**

#### **Ấn Độ áp đặt hạn chế xuất khẩu tóc người**

Trong bối cảnh các vụ buôn lậu tóc sang Trung Quốc gia tăng mạnh, Ấn Độ đã siết chặt nguồn cung nguyên liệu thô cho các nhà xuất khẩu sản phẩm tóc, chính phủ Ấn Độ đã đưa ra các hạn chế đối với việc xuất khẩu tóc người.

Trước đó, xuất khẩu tóc của Ấn Độ không có bất kỳ hạn chế nào. Tuy nhiên, theo định mức mới, hiện nay, các nhà xuất khẩu tóc sẽ

phải xin phép Tổng cục Ngoại thương, Bộ Thương mại để xuất khẩu tóc.

Năm 2021, Cục quản lý Doanh thu (Directorate of Revenue Intelligence) đã phát hiện một vụ lừa đảo liên quan đến việc phía Trung Quốc xuất khẩu sợi tóc người từ bang Bengaluru, Ấn Độ sang Trung Quốc qua Myanmar. Bangladesh hiện đang nổi lên như một trung tâm trung chuyển cho những kẻ buôn lậu tóc người. Trong khi tóc người chất lượng cao có giá trong khoảng từ Rs. 4.000 đến Rs. 15.000/kg, các loại tóc thải có giá chỉ 4 Rs/kg. Trong một thông báo, giám đốc Tổng cục Ngoại thương (DGFT) Santosh Kumar Sarangi cho biết, kể từ sau khi vụ việc bị phát giác, Ấn Độ đã đưa xuất khẩu tóc người (chưa gia công, đã hoặc chưa giặt, tẩy; tóc thải hoặc bất kỳ dạng thô nào khác của tóc người) vào danh mục hạn chế, có hiệu lực tức thì.

Thị trường xuất khẩu tóc ở Ấn Độ trị giá 6.000-8000 Rs crore (tương đương với 800 – 1066 triệu USD), trong đó nguồn gốc của những loại tóc này đến từ việc quyên góp tại các ngôi đền và phần còn lại thông qua việc thu gom tóc từ khắp các ngôi làng ở Ấn Độ. Trung Quốc, Hồng Kông, Brazil và Ý là các thị trường hàng đầu trong xuất khẩu tóc người của Ấn Độ.

Tóc người được thu gom để làm tóc giả, râu giả, lông mày, tóc nối, bút vẽ thư pháp, làm vải, lót bộ đồ và đồ nội thất, ngoài ra nó cũng được sử dụng để chiết xuất một loại protein sử dụng trong công nghiệp làm bánh.

Một phần lớn tóc được thu thập từ Đền Tirumala Venkateswara nổi tiếng ở bang Andhra Pradesh, nơi hàng ngàn tín đồ dâng tóc của họ cho Chúa Venkateshwara mỗi ngày. Người ta ước tính rằng mỗi ngày có hơn một tấn tóc được thu thập tại Đền Tirumala Venkateswara.

Hai loại tóc được thu thập ở Ấn Độ bao gồm tóc tơ và tóc không nhuộm. Tóc Remy, loại tốt nhất, được thu thập từ các ngôi đền, nơi những người hành hương hiến tóc của họ như một phần của lời thề tôn giáo. Loại tóc này có chất lượng cao và chủ yếu được sử dụng để làm tóc và mi giả. Tóc không phải

Remy là chất thải sinh hoạt được thu gom bởi một nhóm nhỏ người dân ở các làng và thành phố. Họ tách riêng và bán cho các đại lý.

Hoan nghênh động thái này từ phía chính phủ Ấn Độ, thành viên Hiệp hội các nhà sản xuất và xuất khẩu tóc và các sản phẩm từ tóc của Ấn Độ, ông Sunil Eamani cho biết đây là nhu cầu từ lâu của họ, việc đưa ra những hạn chế này sẽ hạn chế được hành vi xuất khẩu lậu tóc, và chỉ có các nhà xuất khẩu chân chính mới có thể xuất khẩu sản phẩm này.

Trước đó, ông Sunil Eamani đã nhiều lần cáo buộc rằng ngành công nghiệp tóc Ấn Độ đang phải đối mặt với thách thức đặc biệt là buôn lậu tóc người thô sang các nước như Myanmar và Trung Quốc, gây ra tổn thất lớn đối với ngành công nghiệp địa phương và cho hoạt động xuất khẩu.

#### **4. Mặt hàng đồng**

DGTR đề nghị áp thuế đối kháng đối với ống đồng (cả dạng Tube và Pipe) từ Malaysia, Thái Lan, Việt Nam

Bộ Thương mại Ấn Độ đã khuyến nghị áp thuế đối kháng trong 5 năm đối với ống đồng được nhập khẩu từ Malaysia, Thái Lan và Việt Nam, nhằm bảo vệ các doanh nghiệp trong nước khỏi hàng nhập khẩu được trợ cấp từ các nước này. Bộ trưởng Bộ Tài chính sẽ đưa ra quyết định cuối cùng về việc có áp thuế hay không.



Cơ quan điều tra của Bộ Thương mại, Tổng cục Phòng vệ Thương mại (DGTR) đã tiến hành điều tra sau khi nhận được thông tin kiến nghị từ Sàn giao dịch Kim loại Bombay đối với mặt hàng ống đồng (bao gồm cả loại Tube và Pipe).

Trong một thông báo, DGTR nêu rõ, "Sau khi bắt đầu và tiến hành điều tra về trợ cấp, tác hại và mối liên hệ nhân quả, cơ quan có thẩm quyền cho rằng việc áp dụng thuế đối kháng là cần thiết." "Chính quyền khuyến nghị áp đặt thuế đối kháng cụ thể trong thời hạn 5 năm,". Mức thuế đề xuất là từ 2,3% đến 14,76% giá trị CIF.

DGTR tiếp tục nói rằng ngành công nghiệp địa phương, các đại sứ quán của các quốc gia nêu trên, các nhà xuất khẩu, nhà nhập khẩu của các quốc gia này và các bên quan tâm khác có cơ hội đóng góp thông tin tích cực về chủ đề trợ cấp, tác hại và mối quan hệ nhân quả liên quan đến mặt hàng này.

Theo DGTR, khối lượng nhập khẩu mặt hàng ống đồng đã tăng cả về giá trị tuyệt đối và so với tiêu thụ của Ấn Độ.

Trước đó, vào khoảng thời gian tháng 7,8/2020, Tổng cục đã nhận được thông tin từ đại diện Sàn giao dịch kim loại Bombay (Bombay Metal Exchange Ltd.) bày tỏ lo lắng về sự biến mất của sản xuất ống đồng bởi các nhà sản xuất Ấn Độ, cũng như sản lượng giảm đáng kể ở Ấn Độ. Theo Sàn giao dịch, có sự gia tăng lớn trong nhập khẩu từ các quốc gia Malaysia, Thái Lan và Việt Nam, do các nhà xuất khẩu tại các quốc gia này đã nhận được các khoản trợ cấp trong sản xuất, và những nhượng bộ về thuế quan. Sàn giao dịch cũng bày tỏ lo ngại về yêu cầu phải nộp một bản kiến nghị được lập thành văn bản phù hợp, với lý do là tính chất manh mún và phân tán của doanh nghiệp trong nước.

Trên cơ sở kiến nghị từ Sàn giao dịch, DGTR đã mở một cuộc điều tra vào ngày 25/9/2020, về các khoản trợ cấp của chính phủ do chính phủ Malaysia, Thái Lan và Việt Nam hỗ trợ việc xuất khẩu ống đồng sang Ấn Độ. Sau hơn hai thập kỷ, Tổng cục đã bắt đầu hai cuộc điều tra phòng vệ thương mại trên cơ sở đột xuất vào năm 2020.

Thông thường, DGTR sẽ tiến hành điều tra các biện pháp phòng vệ thương mại trên cơ sở một đơn yêu cầu được lập thành văn bản đầy đủ, nhưng trong những trường hợp ngoại lệ này, do sự phân tán, hoạt động manh mún của

các doanh nghiệp trong ngành, không thể tập hợp ý kiến để hoàn thiện một văn bản đầy đủ, DGTR đã 'tự điều tra'(Suo Moto) để giúp ngành công nghiệp trong nước còn yếu tránh khỏi việc cạnh tranh không công bằng trên thị trường thương mại, đảm bảo một sân chơi bình đẳng.

Thuế đối kháng được sử dụng trong trường hợp này là một loại thuế cụ thể của từng quốc gia được đánh vào các mặt hàng cụ thể để bảo vệ ngành công nghiệp trong nước khỏi các khoản trợ cấp thương mại không công bằng do chính quyền địa phương của các nước xuất khẩu cung cấp.

Điều này được cho là phù hợp với các quy định thương mại toàn cầu của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO). Một quốc gia thành viên của WTO có thể áp đặt thuế đối kháng chống trợ cấp đối với các sản phẩm nếu sản phẩm đó được chính phủ nước đối tác trợ cấp cho các nhà xuất khẩu mặt hàng đó. Đây là một biện pháp phòng vệ thương mại nhằm bảo vệ các ngành sản xuất trong nước.

## **5. Mặt hàng đay**

### **Ấn Độ kiểm tra vấn đề hạn chế tồn kho đối với xuất khẩu đay**

Bộ dệt may Ấn Độ đang xem xét để đưa ra biện pháp nói lỏng xuất khẩu đay, sau khi đay thô đã được tích trữ đủ cho nhu cầu dùng trong nước. Theo bộ trưởng Bộ dệt may ông Piyush Goyal, Hiệp hội các nhà máy đay Ấn Độ IJMA đã khởi xướng các thủ tục pháp lý để đệ trình lên chính phủ để giải quyết các vấn đề thất bại trong cam kết cung cấp và khủng hoảng đay thô đã dẫn đến thiệt hại tài chính cho các nhà máy xay xát.

Cơ quan quản lý đay của Ấn Độ đã áp đặt giới hạn giá 6.500 Rs/tạ đối với đay thô và giới hạn tồn kho tối đa là 45 ngày.

Trong cuộc họp trực tuyến giữa các thành viên của Phòng Thương mại và Công nghiệp Thương gia (MCCI), Bộ trưởng bộ dệt may, ông Goyal cho biết chính phủ không thể hỗ trợ ngành đay bằng cách đóng gói bắt buộc và tiếp tục phải trả giá cao hơn do nhu cầu tích trữ. Phía bộ sẽ xem xét việc nói lỏng hạn chế trong

việc quản lý tồn kho đay, hiện nay giới hạn tồn kho đay thô của nhà máy sản xuất là tối đa 45 ngày.

Bộ trưởng cũng tìm kiếm các đề xuất cải cách trong lĩnh vực đay để bảo vệ lợi ích của nông dân.

## **6. Phòng vệ Thương mại.**

### **Ấn Độ điều tra chống bán phá giá đối với gạch nhựa Vinyl từ Trung Quốc, Đài Loan, Việt Nam**

Ấn Độ đã khởi xướng một cuộc điều tra chống bán phá giá đối với việc nhập khẩu loại gạch lát được sử dụng để bảo vệ sàn trong các tòa nhà, được nhập khẩu chính từ Trung Quốc, Đài Loan và Việt Nam sau khi các đơn vị sản xuất trong nước trong nước báo cáo hành vi bán phá giá từ các đối thủ cạnh tranh tại các thị trường này.



Cơ quan điều tra của Bộ thương mại Tổng cục Phòng vệ Thương mại (DGTR) đang điều tra việc bán phá giá đối với mặt hàng “Gạch Vinyl không phải ở dạng cuộn hoặc tấm”.

Các công ty Welspun India Ltd, Welspun Flooring Ltd và Welspun Global Brands Ltd đã đệ đơn kiện lên Tổng cục, yêu cầu áp đặt nghĩa vụ chống bán phá giá đối với mặt hàng Gạch Vinyl không phải ở dạng cuộn hoặc tấm được nhập khẩu từ Trung Quốc, Đài Loan và Việt Nam, theo thông báo của DGTR.

Các công ty này đã cáo buộc rằng việc các đối thủ bán phá giá sản phẩm tại thị trường Ấn Độ đang ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động thương mại trong nước kể từ tháng 9 năm 2019. Trong đó đề cập tới việc hoạt động

sản xuất và kinh doanh mặt hàng này ở Ấn Độ đang ở giai đoạn sơ khai.

Tổng cục Phòng vệ Thương mại Ấn Độ đã có văn bản tiếp nhận đơn kiện của các công ty trên và phản hồi lại: “trên cơ sở xem xét đơn đăng ký kinh doanh hợp lệ được chứng minh bằng văn bản của cơ quan chức năng cho ngành sản xuất trong nước, và trên cơ sở bằng chứng sơ bộ do ngành đệ trình về việc bán phá giá... cơ quan có thẩm quyền bắt đầu một cuộc điều tra”.

Nếu việc bán phá giá được xác định là nguyên nhân gây ra thiệt hại cho các nhà sản xuất trong nước, thì DGTR sẽ đề xuất việc áp đặt nghĩa vụ chống bán phá giá đối với các mặt hàng nhập khẩu này. Bộ tài chính có sự lựa chọn cuối cùng để áp đặt các biện pháp chống bán phá giá đối với mặt hàng này.

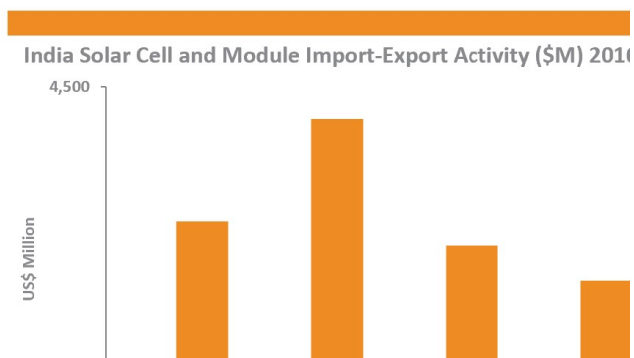
## **IV. THÔNG TIN CÔNG NGHIỆP**

### **Nhập khẩu sản phẩm năng lượng mặt trời của Ấn Độ tăng 641% trong năm 2021**

Năm 2021, Ấn Độ nhập khẩu pin và mô-đun năng lượng mặt trời trị giá 3,52 tỷ USD (262,6 tỷ INR), tăng 641% so với năm 2020. Năm 2020, ngành năng lượng mặt trời của Ấn Độ đã nhập khẩu mô-đun và pin mặt trời trị giá gần 475,78 triệu USD.

Kim ngạch nhập khẩu năng lượng mặt trời tăng vọt khi ngành công nghiệp Ấn Độ bắt đầu phục hồi sau những tác động tiêu cực của đại dịch COVID-19, và các dự án bị đình trệ đã khởi động trở lại.

Hoạt động xuất khẩu năng lượng mặt trời cũng cho thấy sự tăng trưởng cao ở mức 58%, lên tới 133,36 triệu USD (9,88 tỷ INR) vào năm 2021 so với 84,16 triệu USD (6,13 tỷ INR) vào năm 2020.



Trung Quốc là nhà xuất khẩu mô-đun và pin năng lượng mặt trời lớn nhất sang Ấn Độ trong năm 2021, với thị phần gần 90,14%, tiếp theo là Hồng Kông, Malaysia, Thái Lan và Singapore với tỷ trọng lần lượt là 6%, 1,47%, 0,71% và 0,65%. Tỷ trọng này có sự thay đổi nhỏ so với năm 2020. Trong năm 2020, Ấn Độ vẫn nhập khẩu chủ yếu từ thị trường Trung Quốc (chiếm 84%), tiếp theo đó là Việt Nam và Thái Lan lần lượt chiếm 4,9% và 4,5% kim ngạch nhập khẩu năng lượng mặt trời của Ấn Độ.

Mỹ tiếp tục là thị trường lớn nhất về xuất khẩu năng lượng mặt trời từ Ấn Độ vào năm 2021, chiếm 75,3% thị phần, so với 79% vào năm 2020. Somalia, Nam Phi, Afghanistan và UAE lần lượt chiếm 5,2%, 3,9%, 1,9% và 1,8%.

So với quý trước, nhập khẩu năng lượng mặt trời của Ấn Độ tăng 63% trong quý cuối cùng của năm 2021. Nhập khẩu ở mức 1,55 tỷ USD (116,55 tỷ INR) so với 953 triệu USD (70,51 tỷ INR) trong quý 3/2021; và tăng 1287% so với cùng kỳ năm 2020.

Xuất khẩu pin và mô-đun năng lượng mặt trời từ Ấn Độ tăng 9% với 23 triệu USD (1,73 tỷ INR) so với mức 21 triệu USD (1,56 tỷ INR) trong quý trước; và tăng 219% so với cùng kỳ năm 2020.

Trong quý 4 năm 2021, Trung Quốc là nhà xuất khẩu lớn nhất các sản phẩm năng lượng mặt trời sang Ấn Độ, với thị phần 89,5%. Mỹ tiếp tục là nhà nhập khẩu lớn các linh kiện năng lượng mặt trời của Ấn Độ Với thị phần 39,6%.

Bộ Năng lượng mới và tái tạo (Ministry of New and Renewable - MNRE) đã sửa đổi

'Danh sách các mô hình và nhà sản xuất được chấp thuận' (Approved List of Models and Manufacturers - ALMM) của các mô-đun năng lượng mặt trời. Bản sửa đổi yêu cầu chỉ những kiểu máy và nhà sản xuất có trong danh sách ALMM mới đủ điều kiện để sử dụng trong các dự án của chính phủ, các dự án do chính phủ hỗ trợ, các dự án thuộc các chương trình của chính phủ, và các dự án đo lường mạng trong nước. Hiệu lực của chính sách sửa đổi này sẽ bắt đầu được hiển thị trong dữ liệu xuất nhập khẩu trong các quý tới.



Với việc áp dụng Thuế hải quan cơ bản (Basic Customs Duty - BCD) đối với pin và mô-đun năng lượng mặt trời dự kiến được áp dụng từ tháng 4/2022 và việc chính phủ thúc đẩy sản xuất trong nước, các doanh nghiệp trong nước đang tìm cách tích trữ hàng tồn kho để tiết kiệm chi phí. Tác động của điều này đối với hoạt động xuất nhập khẩu nói chung sẽ có thể thấy rõ trong nửa cuối năm.

## V. HỘI CHỢ TRIỂN LÃM – GIAO THƯƠNG TRỰC TUYẾN

### Thư mời tham dự Hội chợ Triển lãm thiết bị y tế và chăm sóc sức khỏe MecareX

Trung tâm hội trợ triển lãm Worldex phối hợp Liên đoàn công nghiệp Ấn Độ, với sự hỗ trợ của Bộ Công Thương Ấn Độ tổ chức Hội chợ Triển lãm thiết bị y tế và chăm sóc sức khỏe **MecareX** từ ngày 22 - 25 tháng 3 năm 2022 trên nền tảng ảo Bee2Bee.

Hội chợ trực tuyến có sự tham gia của các công ty sản xuất thiết bị y tế và chăm sóc sức khỏe hàng đầu từ Ấn Độ, Nam Á, Đông Á và khu vực ASEAN. Hội chợ được tổ chức nhằm tạo cầu nối giữa những nhà sản xuất, kinh doanh, người mua - bán, quảng bá các sản

phẩm chất lượng và sáng tạo, tạo ra hoạt động kinh doanh mới và khám phá cơ hội thị trường tại các thị trường ASEAN và Nam Á.

Ấn Độ nhập khẩu 6,24 tỷ USD thiết bị y tế trong năm 202-2021, từ mức 5,84% năm 2019-2020. Thị trường thiết bị y tế của Bangladesh năm 2020 là 2,3 tỷ USD và sẽ là một trong các thị trường có tốc độ tăng trưởng nhanh nhất trong 5 năm tới. 80% nhu cầu dược phẩm và y tế từ Sri Lanka được nhập khẩu chủ yếu từ Châu Á, châu Âu và Mỹ. Trong khi đó, Asean là nền kinh tế đứng thứ 5 thế giới với độ già hóa dân số nhanh nên nhu cầu về y tế sẽ tăng cao và thị trường thiết bị y tế tại ASEAN dự kiến sẽ có giá trị 11,5 tỷ USD năm 2022-2023.

MEcareX sẽ mang đến cho người mua cơ hội tìm kiếm các loại thiết bị và vật tư y tế, thiết bị chăm sóc sức khỏe, công cụ chẩn đoán và phẫu thuật, các sản phẩm y tế hữu cơ và thảo dược, công nghệ y tế, sắc đẹp và sức khỏe. Hội chợ được thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng các sản phẩm y tế, chăm sóc sức khỏe ngày càng tăng ở thị trường ASEAN và Nam Á.

Doanh nghiệp Việt Nam quan tâm tham dự triển lãm, xin vui lòng điền vào link đăng ký tại địa chỉ: <https://www.worldexindia.com/medhealthexpos/mecarex/mecarex-asean/enquiry.html> hoặc liên hệ với Thương vụ Việt Nam tại Ấn Độ địa chỉ B2/51 Safdarjung Enclave, New Delhi, Email in@moit.gov.vn./.